TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HSST
Ngày: 14/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Châu Ngọc Hà**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Lam

Bà Phạm Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường xét xử A- Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023, đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Quốc Đ**, sinh năm: 1992, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Nguyễn Văn S; sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968; Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh, chị; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014 TAND huyện T xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản, đã chấp hành xong án phạt tù và án phí.

Tháng 8/2019 Tòa án huyện T đưa đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2022 đến nay (có mặt)

2/ **Hồ Quốc T**, sinh năm: 1996, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố T, TT Dầu Giây, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông: Hồ Văn H; chết năm 2012 và bà Tạ Thị T, sinh năm: 1958; Bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh, chị, em; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 10/9/2020 Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2022 đến nay (có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Anh Lê Minh T, sinh năm 1990

Địa chỉ: KP T, TT G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

-Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964

Địa chỉ: KP T, TT G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

***Người làm chứng**:

-Chị Lưu Quỳnh Kim A, sinh năm: 2000

Địa chỉ: ấp Mông Thọ A, Kênh 5B, xã T, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

-Anh Nguyễn Hoài M, sinh năm 2004

Địa chỉ: KP T, TT D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 05/8/2022 Công an Thị trấn G phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện T phát hiện bắt giữ quả tang đối với Hồ Quốc T, sinh năm 1996, trú tại Thị trấn G về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 túi ni lon hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô 60B7-81415. Qua điều tra nhanh, Thắng khai nhận số ma túy mới mua của Nguyễn Quốc Đ, đến 23 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện T lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quốc Đ về hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 cân tiểu ly, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, khám xét nơi ở của Đông Cơ quan điều tra thu giữ 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng để trong túi quần ở tủ đồ, 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng trong hộp giấy màu đen ở phòng ngủ *(Bút lục số 01-11)*.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của Nguyễn Quốc Đ và Hồ Quốc T như sau:

Ngày 03/8/2022 Nguyễn Quốc Đ liên hệ qua mạng xã hội Facebook với nicname T để thỏa thuận mua 3.000.000 đồng ma túy đá rồi hẹn gặp ở khu CN B thuộc xã Đ, huyện T để giao nhận ma túy. Sau khi có ma túy Nguyễn Quốc Đ đưa về chòi rẫy của gia đình ở ấp T, xã B, huyện T phân nhỏ ra thành nhiều tép để cất

dấu, sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác, chiều cùng Nguyễn Quốc Đ đã lấy số ma túy ra để cùng sử dụng với Lê Minh Tr và Hồ Quốc T.

Sáng ngày 04/8/2022, Nguyễn Quốc Đ đã bán ma túy cho cho Tý 01 tép ma túy giá 300.000 đồng và H 01 tép ma túy giá 300.000 đồng (Bản thân Đ không biết rõ tên, tuổi nơi cư trú của H và)

Chiều ngày 05/8/2022 tại chòi rẫy của Nguyễn Quốc Đ có Nguyễn Đỗ Trúc Q, sinh năm 1990, trú tại xã G, huyện T (bạn gái của Đông) Lưu Quỳnh Kim Anh, sinh năm 2000, trú tại TP Rạch Giá, Kiên Giang (bạn của K), Lê Minh T, sinh năm 1990, trú tại Thị trấn G, huyện T, Hồ Quốc T, sinh năm 1996 đang ở nhà Đ, Nguyễn Quốc Đ lấy ma túy ra bỏ vào nỏ thủy tinh đốt lên cùng nhau sử dụng, sau khi Đ, Trvà T sử dụng xong, trong nỏ vẫn còn một ít ma túy thì Lưu Quỳnh Kim A và Nguyễn Đỗ Trúc Q lấy để sử dụng tiếp, sau khi sử dụng ma túy xong thì Hồ Quốc T mua của Đông 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng rồi mượn xe mô tô 60B7-81415 của Nguyễn Minh T đi về nhà, trên đường đi về thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện T kiểm tra hành chính và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với 02 tép ma túy cất dấu trong bóp màu nâu để trong túi quần ở nhà của Nguyễn Quốc Đ là ma túy của Hồ Quốc T mua của đối tượng tên Bé (Thắng không biết rõ tên, tuổi nơi cư trú) ở khu vực B, xã Đ, huyện T, T mua về để sử dụng nhưng do chất lượng ma túy không tốt nên T để lại trong bóp da và để ở nhà của Đông.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Quốc Đ đã tổ chức cho Lưu Quỳnh Kim A, Nguyễn Đỗ Trúc Q, Lê Minh T và Hồ Quốc T sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy cho Hồ Quốc T và 02 đối tượng tên H và T.

(Bút lục số 56-66, 74-80, 89-94, 96-99, 100-110).

Căn cứ Bản kết luận giám định số 1675/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy** có khối lượng **0,0784** gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy** có khối lượng **4,8030** gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy** có khối lượng **1,1215** gam, loại Methamphetamine.

Trong đó xác định được số ma túy được niêm phong mẫu M1 và mẫu M3 là ma túy của Hồ Quốc T. Như vậy số ma túy Hồ Quốc T đã tàng trữ là 1,1999 gam, loại Methamphetamine, mẫu M2 là của Nguyễn Quốc Đ.

(Bút lục số 30-34)

*Bản cáo trạng số 04/CT.VKS-TN ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ về các tội " Mua bán trái phép chất ma túy", " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; bị cáo Hồ Quốc T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: + Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 08 (Tám) năm đến 09 (chín) năm tù tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 08 (Tám) năm đến 09 (chín) năm tù tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ", tổng hợp hình phạt của cả hai tội bị cáo phải chấp hành từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) năm tù ; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự Xử phạt bị cáo Hồ Quốc T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vật chứng của vụ án:

- 5,7885 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, không được phép sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. *(Bút lục số 34)*

- 01 xe mô tô nhãn hiệu hon da, loại Future F1, biển số 60B7-81415 là tài sản của Lê Minh T, T cho T mượn để đi về nhà, xe mô tô có đầy đủ giấy tờ hợp pháp Cơ quan điều tra đã trả lại cho T *(Bút lục số 85-155-162)*

- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (nỏ thuỷ tinh), 01 cân tiểu ly liên quan đến hành vi phạm tội của bị can cần tịch thu tiêu huỷ, tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Nguyễn Quốc Đ liên quan đến hành vi phạm tội *(Bút lục số 10)*.

- 01 bóp da màu nâu, 01 quần lửng màu xanh của Hồ Quốc T liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy *(Bút lục số 152)*.

- Nguyễn Quốc Đ tự nguyện giao nộp số tiền 800.000 đồng là tiền thu lợi bất chính thông qua việc bán ma túy, Cơ quan điều tra đã thu giữ, cần tịch thu sung công *(Bút lục số 194)*.

*Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Đ và bị cáo T xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án dã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vị, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội và khung hình phạt: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 05/8/2022 tại ấp T, xã B, huyện T, Cơ quan CSĐT Công an huyện T bắt quả tang Nguyễn Quốc Đ về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng Lê Minh T, Nguyễn Đỗ Trúc Q, Lưu Quỳnh Kim A và Hồ Quốc T, ngoài ra Nguyễn Quốc Đ còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tên H, T và Hồ Quốc T.

Quá trình điều tra đã xác định được Hồ Quốc T đang tàng trữ trái phép 1,1999 gam, loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt giữ quả tang cùng vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Hồ Quốc T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng do các bị cáo là người còn trẻ tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên các bị cáo phạm tội không nghĩ đến hậu quả. Hành vi

mua bán, tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng la mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV, … Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về nhân thân của bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Thắng có 01 tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm.

[4.2] Về các tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52-BLHS thuộc trường hợp " tái phạm " đối với bị cáo Thắng.

[4.3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51-Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Cần cách ly bị cáo Đ và bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tu dưỡng, trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[6] Về biện pháp Tư pháp:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên xử tịch thu, sung công số tiền và đồ vật là:

- Cần tịch thu tiêu hủy: 5,7885 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh), 01 cân tiểu ly, 01 bóp da màu nâu, 01 quần lửng màu xanh.

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; số tiền 800.000 đồng của Nguyễn Quốc Đ thu lợi bất chính thông qua việc bán ma túy.

Đối với đối tượng tên "T" là người bán ma túy cho Nguyễn Quốc Đ để sử dụng và mua bán ở xã Đ, huyện T, bản thân Đ không biết rõ tên tuổi, nơi cư trú của Tuấn, và đối tượng tên B là người bán ma túy cho Hồ Quốc T ở khu vực B, huyện T, Cơ quan điều tra đã thông báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T xử lý theo quy định *(Bút lục số 115, 154)*.

Đối với 02 đối tượng tên H và T là người mua ma túy của Nguyễn Quốc Đ, bản thân Đ không biết rõ lý lịch của 02 đối tượng này, Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm xử lý sau *(Bút lục số 111-114)*.

Đối với Lưu Quỳnh Kim A, sinh năm 2000, Lê Minh T, sinh năm 1990, Nguyễn Đỗ Trúc Q, sinh năm 1990 là những người bạn của Đ đến nhà Đ chơi cùng nhau sử dụng ma túy, Kim A, T và Q không góp tiền hay vật chất cho Đ nên không đủ căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan điều tra xử lý hành chính đối với Kim A, T và Q là có căn cứ *(Bút lục số 124-127)*

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm a, b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38- Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy " và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Đ 08 (Tám) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy " và 08 (Tám) năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38-Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy "

Xử phạt: Bị cáo Hồ Quốc T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2022.

*Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 5,7885 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh), 01 cân tiểu ly, 01 bóp da màu nâu, 01 quần lửng màu xanh.

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; số tiền 800.000 đồng của Nguyễn Quốc Đ thu lợi bất chính thông qua việc bán ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/12/2022 và Biên lai thu tiền số 0005535 ngày 28/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

***Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đồng Nai
-VKSND huyện T
-Công an huyện T
-CCTHADS huyện T
-Bị cáo, người làm chứng
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lê Châu Ngọc Hà